TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày:16/11 /2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa: Ông **Tạ Liễu**

Các Hội Thẩm Nhân Dân: bà **Vũ Thị Nữ** và ông **Phạm Hữu Ái**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông N**guyễn Xuân Cường -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở UBND thị trấn Tân Minh, TAND huyện T xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 35/2017/HSST ngày 10/10/2017 đối với bị cáo;

NGUYỄN TRƯỜNG H, sinh năm 1982 tại Đồng Nai

HKTT:ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai;

Nghề Nghiệp:không;

Trình độ học vấn: 6/12; Dân Tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Cha:Nguyễn Trường Vũ (chết), mẹ bà Nguyễn Thị Hai- sinh :1942; trú; ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai;

Gia đình có 8 chị em, bị cáo là con thứ bảy

Tiền án: Không;

Tiền sự : ngày 10/7/2017 bị trưởng công an xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi " trộm cắp tài sản" bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/7/2017, có mặt tại tòa;

* *Bị hại*: bà Phạm Thị P - 1980; HKTT:thôn 1, Tân Phúc, T, Bình Thuận. Chổ ở hiện nay: khu phố 2, Tân Minh, T , Bình Thuận (có mặt)

"NỘI DUNG VỤ ÁN:"

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 29/7/2017 Nguyễn Trường H đón xe khách đi từ Xuân Lộc ra T với mục đích tìm xe mô tô để trộm cắp. Khoảng 13h cùng ngày khi đến ngã ba căn cứ 6 thị trấn Tân Minh thì H xuống xe, H đi bộ theo đường ĐT 720 khoảng 100m thì phát hiện một xe mô tô biển số 60R2-0921 của chị Phạm Thị P đang dựng không người trông coi và chìa khóa còn để trên xe. H liền đến dắt chiếc xe trên ra đường ĐT 720 cách vị trí ban đầu khoảng 15m rồi H đề máy để tẩu thoát thì chị P phát hiện truy hô cùng người dân bắt giữ bị cáo cùng vật chứng. Ngay sau đó chị P báo cho công an thị trấn Tân Minh đến lập biên bản phạm tội quả tang, tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm có : 01 xe mô tô biển số 60R2-0921(màu đen xám hiệu HonDa).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tòan bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng. Người bị hại thống nhất với quan điểm đại diện VKS.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 12/7/2017 của HĐĐGTS trong tố tụng hình sự huyện T kết luận chiếc xe mô tô biển số 60R2-0921 của chị P có giá trị là 8.000.000đ đã được thu hồi trả lại cho bị hại, chị P không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 34/QĐ/KSĐT/VKS-HT ngày 6/10/2017 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: khoảng 13h 20 phút ngày 29/7/2017 Nguyễn Trường H đã bị bắt quả tang khi đang có hành vi trộm cắp một xe mô tô biển số 60R2-0921 của chị P có giá trị là 8.000.000đ, do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, qua đó VKS đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm, p Khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Trường H từ 12 đến 15 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, qua đó, bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

"NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:"

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nguyễn Trường H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khoảng 13h20 phút ngày 29/7/2017 Nguyễn Trường H đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị P 01 xe mô tô biển số 60R2-0921 trị giá 8.000.000đ . Hành vi lén lút trộm cắp tài sản có giá trị như đã nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện T căn cứ vào hành vi lén lút vào nhà chị P trộm cắp một xe mô tô trị giá 8.000.000đ để truy tố bị cáo Nguyễn Trường H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 BLHS, đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương vì vậy HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm, p khoản 1, điều 46 BLHS nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp lại còn tiếp tục phạm tội do đó HĐXX cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập cải tạo bản thân.

Với vật chứng vụ án xe mô tô biển số 60R2-0921 cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại nên HĐXX không xem xét.

Về dân sự, bị hại không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Trường H phạm tội "Trộm cắp tài sản",

***Áp dụng**: Khoản 1 điều 138, điểm p khoản 1, điều 46 BLHS.

Phạt: Nguyễn Trường H 12 tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt 29/7/.2017.

Áp dụng: Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo,bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh;
- VKSND, CA huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS T;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TẠ LIỄU